

## SỬ DỤNG THANG NHẬN THỨC BLOOM ĐẢO CHIỀU TRONG DẠY HỌC THỰC HÀNH VIẾT VĂN BẢN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Lê Khánh Tùng

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế  
Email: tung.lkhanh@gmail.com

### Article history

Received: 06/3/2022

Accepted: 13/4/2022

Published: 16/5/2022

### Keywords

The flipping Bloom's Taxonomy (2001), teaching, writing sociological discourses, creative

### ABSTRACT

Bloom's Taxonomy (2001) is the work that has been revised by David Krathwohl and Lorin Anderson. In comparison with the previous Bloom's Taxonomy (1956), the revised one has brought out positive changes in the current context of globalized education. Therefore, utilizing the flipping Bloom's Taxonomy in teaching students how to write sociological discourses is an up-to-date and effective practice. It is not only suitable for the practice of carrying out a discourse, but it also stimulates the students' creativity, which is supported by their own knowledge. The process of practicing writing a discourse starts with requiring the students to create their own. After that, it would be evaluated by a comparison between a typical discourse and theirs to analyze and find out the good points, as well as what needs to be improved in their writing. Practical teaching based on the flipping Bloom's Taxonomy (2001) meets the idea that teaching students how to write is an actual process, and at the same time, it improves the high school student's ability to write in a creative way. Moreover, it gives the students aid to express their perceptions and points of view via writing their own sociological discourse.

### 1. Mở đầu

Thang đo Bloom (1956) kể từ khi xuất hiện đã thu hút và trở thành sự lựa chọn của hầu hết GV ở nhiều quốc gia khác nhau. Thang Bloom được đề xuất với 03 phương diện chính trong học tập: *nhận thức, cảm xúc, vận động*; mỗi phương diện lại được phân cấp thành nhiều mức độ khác nhau nên khá thuận lợi cho việc vận dụng cụ thể của GV trong các hoạt động giáo dục nói chung và dạy học nói riêng. Trong bài báo này, chúng tôi chỉ sử dụng thang đo nhận thức của Bloom được hiệu chỉnh và cập nhật năm 2001 bởi Krathwohl và Anderson làm đối tượng nghiên cứu chính. Quan trọng hơn là thang nhận thức Bloom (2001) sẽ được sử dụng ở góc độ đảo chiều và ứng dụng trong giai đoạn dạy học thực hành để hướng dẫn HS viết văn bản nghị luận xã hội. Ý nghĩa của việc lựa chọn là khẳng định sự phù hợp, tương thích của thang nhận thức Bloom trong các tình huống dạy học đa dạng. Trong thực tế, thang nhận thức Bloom có thể được vận dụng để thiết kế hệ thống câu hỏi tương tác; xây dựng hệ thống bài tập; xây dựng mục tiêu học tập và cũng có thể được xem là các tiêu chí kiểm tra, đánh giá các hoạt động dạy học đọc - viết - nói - nghe trong môn Ngữ văn THPT. Bên cạnh sự đa dạng về các tình huống vận dụng, các mức độ đã được hiệu chỉnh (đánh giá và sáng tạo) trong thang nhận thức Bloom (2001) cũng chính là một trong các tiêu chí quan trọng cần đạt được của một bài nghị luận xã hội. Thêm vào đó, khi sử dụng thang nhận thức Bloom đảo chiều (2021), tiến trình tổ chức dạy học sẽ phù hợp với hình thức “Lớp học đảo ngược” và các phương pháp tổ chức dạy học khám phá, tìm tòi. Chọn vấn đề “Sử dụng thang nhận thức Bloom đảo chiều (2021) trong dạy học thực hành viết văn bản nghị luận xã hội cho HS THPT” vừa đáp ứng được các yêu cầu mới toàn diện của chương trình giáo dục phổ thông 2018, vừa đảm bảo nguyên tắc coi trọng các hoạt động thực hành, trải nghiệm. Riêng đối với kỹ năng tạo lập văn bản trong môn Ngữ văn, quy trình thực hành trên các mức độ của thang Bloom đảo chiều (2021) còn có giá trị hỗ trợ HS trong vấn đề hình thành thói quen tư duy độc lập, sáng tạo và có khả năng tự kiến tạo một quá trình tự học mang tính chủ động lâu dài.

Mục đích của bài báo là hướng dẫn HS thực hành viết văn bản nghị luận xã hội bằng chính khả năng tư duy độc lập và sự trải nghiệm của cá nhân dựa trên lý thuyết của quy trình viết đã được dạy trước đó. Hoạt động thực hành được bắt đầu bằng khả năng sáng tạo, sẽ khắc phục dần: thói quen tư duy lệ thuộc văn mẫu, văn phong thiếu cảm xúc, nhạt nhòa về cá tính và xơ cứng trong cách sử dụng vốn từ. Bắt đầu từ nấc thang tư duy cao nhất (sáng tạo), HS

sẽ thực sự được “trao quyền kiểm soát và quyết định quá trình học tập của chính mình” (Wright, 2012). Đối với việc dạy kỹ năng tạo lập văn bản trong môn Ngữ văn, thang nhận thức Bloom đảo chiều (2001) là cách đảm bảo nguyên tắc coi trọng các hoạt động vận dụng, thực hành; có giá trị hỗ trợ HS hình thành thói quen học tập dựa trên các thao tác phân tích, đánh giá, suy luận trong sự so sánh đối chiếu; tự đúc kết các kinh nghiệm cần thiết; hình thành cảm xúc tích cực trong học tập và tự kiến tạo một quá trình tự học mang tính chủ động lâu dài. Những biểu hiện tích cực đó cũng thể hiện tinh thần cốt lõi dạy học phát triển phẩm chất và năng lực người học của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

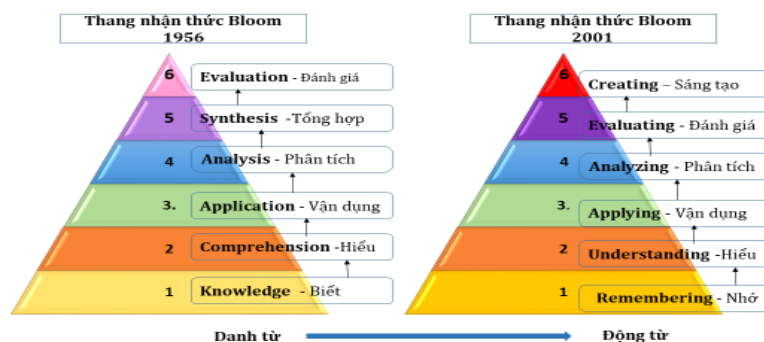
## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Thang nhận thức Bloom 1956 và 2001 - Những thay đổi cơ bản

Năm 1956, khi Bloom cùng các cộng sự giới thiệu thang phân loại các mục tiêu giáo dục thì phương diện nhận thức đã được phân cấp với 06 mức độ: biết, hiểu, vận dụng, phân tích, tổng hợp và đánh giá. Trong thực tiễn dạy học, thang nhận thức Bloom với 06 mức độ như trên đã thể hiện sức mạnh của nó trong hơn 5 thập kỉ qua với sự vận dụng hết sức linh hoạt và đa dạng tùy thuộc vào cách triển khai của GV. Dù chiếm nhiều ưu thế và được sử dụng rộng rãi nhưng thang đo Bloom (1956) cũng không tránh khỏi những hạn chế nảy sinh trong quá trình ứng dụng thực tiễn. Tên gọi mà Bloom đã đặt cho nó ở thời điểm xuất hiện đầu tiên: “Phân loại các mục tiêu giáo dục” (Taxonomy of Educational objectives), vừa là ưu điểm vừa là hạn chế của thang đo nhận thức này. Cách quy định chặt chẽ cho từng mức độ, buộc HS phải nỗ lực để đạt được rồi mới có cơ hội để chiếm lĩnh một mức độ cao hơn, đã tạo ra sự cứng nhắc và rập khuôn trong cách đánh giá kết quả thực tiễn. Để khắc phục nhược điểm này, Krathwohl và Anderson đã điều chỉnh thang đo nhận thức của Bloom từ năm 1956 thành phiên bản 2001 với những thay đổi khá quan trọng.

*Thứ nhất*, điều thay đổi đầu tiên có ý nghĩa tổng thể đó chính là thang đo nhận thức Bloom (2001) đã lấy hiệu quả tích cực mà người học đạt được trong mỗi cấp độ làm đối tượng trọng tâm chứ không phải lấy việc tiếp nhận tri thức diễn ra một cách có tầng bậc như thang đo đầu tiên. Tạo ra sự thay đổi này, Krathwohl và Anderson đã thực hiện việc chuyển đổi từ bảng danh từ thành động từ trong việc gọi tên các mức độ (ví dụ: mức độ phân tích được chuyển đổi từ bảng phân loại 1956 và bảng phân loại 2001 như sau: Analysis  $\Rightarrow$  Analyzing). Chuyển đổi cách mô tả các mức độ từ danh từ chuyển sang động từ làm cho thang nhận thức Bloom (2001) được nhìn nhận và sử dụng theo một định hướng mới. Thay vì chỉ dừng lại ở việc ghi nhận tiến trình thực hiện của người học trong mỗi mức độ thì trong bảng hiệu chỉnh sẽ đánh giá việc thực hiện các mức độ thông qua các hoạt động được quy định phù hợp cho mức độ đó.

*Thứ hai*, số lượng các mức độ trong thang nhận thức Bloom không thay đổi nhưng có sự thay đổi về tên gọi và vị trí của một số mức độ. Nếu thang nhận thức Bloom (1956) quy định: *biết, hiểu, vận dụng, phân tích, tổng hợp* và *đánh giá* thì thang nhận thức Bloom (2001) lại được điều chỉnh cụ thể như sau: *nhớ, hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá* và *sáng tạo*. So sánh từ hai bảng có thể xác định những hiệu chỉnh cơ bản: (1) Ở mức độ đầu tiên, động từ *nhớ* (2001) đã thay thế cho danh từ *biết* (1956). Mặc dù cả hai đều chỉ đến mức độ tư duy thấp nhất của con người nhưng khi thay động từ *nhớ* nó đã thể hiện rõ ràng hơn về yêu cầu hoạt động tư duy mà người học buộc phải thao tác. Giả định, muốn thể hiện khả năng *nhớ* thì người học trước tiên phải *biết* về vấn đề đang được yêu cầu rồi mới có thể nêu hoặc trình bày về những điều mình có khả năng tái hiện; khả năng *nhớ* chỉ thật sự có được khi người học đã có tiếp xúc, tìm hiểu hoặc phải có kinh nghiệm với vấn đề đó; (2) Khi Krathwohl và Anderson hiệu chỉnh thang đo nhận thức Bloom, thì mức độ *tổng hợp* (1956) đã hoàn toàn rời khỏi bảng phân loại mà thay vào vị trí của nó chính là mức độ *đánh giá*. Tại vị trí này, mức độ *đánh giá* không còn là mức độ tư duy cao nhất như trong bảng nhận thức Bloom (1956) mà đã bị đẩy xuống một cấp và mức độ tư duy cao nhất được đề xuất trong bảng hiệu chỉnh chính là *sáng tạo*.



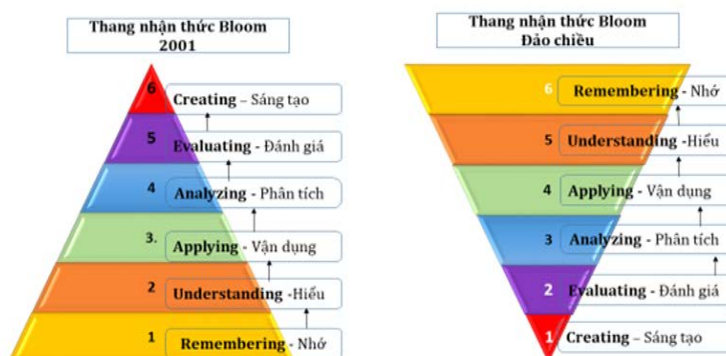
Hình 1

Những điều chỉnh được đề xuất bởi Krathwohl và Anderson đã nhanh chóng nhận được sự ủng hộ của GV và trường học nói chung. Sự ủng hộ này chính là thông điệp phản hồi về những lợi ích mà thang đo nhận thức Bloom (2001) đã đưa lại cho các hoạt động dạy học trong bối cảnh thực tiễn. Sự xuất hiện của mức độ *sáng tạo* trong thang nhận thức Bloom điều chỉnh đã giúp cho các hoạt động của GV (từ việc thiết kế mục tiêu cho đến kiểm tra, đánh giá) trở nên thuận lợi, bởi giúp HS *sáng tạo* trong học tập có thể được xem là kết quả đáng kì vọng bậc nhất của giáo dục nói chung và dạy học nói riêng. Xét từ góc độ của môn Ngữ văn đối với hoạt động dạy học tạo lập văn bản nghị luận xã hội thì mức độ *sáng tạo* có nghĩa là HS đã tích hợp được cả 03 phương diện cần thiết: *Nhận thức* (nhận diện và nắm vững lí thuyết về kiểu bài, hiểu và phân tích được các yêu cầu của quy trình viết, đã chuẩn bị hệ thống lí lẽ và dẫn chứng); *Kĩ năng* (huy động và hệ thống được các kĩ thuật viết một bài văn nghị luận xã hội; chuyên giao kiến thức và xác định hướng giải quyết nhiệm vụ trong một bối cảnh mới); *Cảm xúc* (thể hiện thái độ sẵn sàng cho hoạt động thực hành viết) để thực hiện yêu cầu học tập đã được đề ra. Như vậy, thang nhận thức Bloom (2001) không chỉ thay đổi từ một hệ thống các danh từ sang động từ, sắp xếp và đổi tên một số các mức độ mà vấn đề nó đã “bổ sung hữu ích và toàn diện hơn về cách phân loại” (Ngô Thị Phương Hoài, 2017), đồng thời hướng dẫn cách hoạt động phù hợp với từng mức độ nhận thức.

## 2.2. Thang nhận thức Bloom đảo chiều (2021) và vấn đề dạy thực hành viết văn bản nghị luận xã hội theo quy trình

### 2.2.1. Thang nhận thức Bloom đảo chiều (2021)

Những thay đổi được tạo ra bởi Krathwohl và Anderson trong thang đo nhận thức đã mở thêm những con đường vận dụng đầy sáng tạo trong quá trình tổ chức dạy học của GV. Có thể hình dung về thang nhận thức Bloom đảo chiều (2021) tức là tháp đo nguyên thủy của Bloom sẽ được xoay chiều và mức độ *sáng tạo* sẽ trở thành mức độ đầu tiên trong thang đo. Sử dụng thang nhận thức Bloom đảo chiều (2021) là một ý tưởng đã từng được vận dụng trong thực tế dạy học của nhiều GV, nhưng tiêu biểu nhất phải là Shelly Wright với các thử nghiệm trong dạy học môn tiếng Anh và môn Khoa học tự nhiên. Cách vận dụng độc đáo của Shelly Wright chưa hẳn đã mở ra một trào lưu có tính xu hướng nhưng cho phép GV có thể khởi đầu các kế hoạch dạy học cá nhân với những lựa chọn đa dạng và phong phú về hình thức tổ chức, phương pháp và kĩ thuật dạy học.



Hình 2

### 2.2.2. Dạy thực hành viết văn bản nghị luận xã hội theo quy trình

Tạo lập văn bản là một hoạt động tư duy phức tạp. Để tạo ra một bài viết, HS cần có sự am hiểu về nhiều vấn đề (lí thuyết kiểu bài, cách thức để tạo lập một văn bản, sự am hiểu về đề tài mà mình viết, kĩ năng viết, khả năng xác định người đọc...) khác nhau. Vì vậy, với quan điểm “viết là một tiến trình” (của chương trình môn Ngữ văn 2018) đã làm thay đổi bản chất của dạy viết trong nhà trường và giúp kiến tạo môi trường dạy học năng động phù hợp với bản chất của hoạt động viết hay tạo lập văn bản. Việc tạo ra một văn bản có chứa thông điệp tác động tích cực đến người đọc đã được khẳng định là một trong những kĩ năng cơ bản góp phần tạo nên thành công của từng cá nhân khi tham gia vào đời sống xã hội. Viết cũng là một trong những con đường giao tiếp cơ bản để tạo dựng các mối quan hệ cá nhân, cộng đồng; có giá trị thúc đẩy sự hợp tác, đẩy lùi các khoảng cách tiêu cực trong đời sống nói chung. Với ý nghĩa quan trọng như vậy, việc hướng dẫn HS thực hành quy trình viết một văn bản nghị luận xã hội đạt hiệu quả cũng có ý nghĩa và giá trị tương tự. Quy định của chương trình môn Ngữ văn 2018 đối với dạy học kĩ năng viết nói chung cần phải được tổ chức thông qua hai giai đoạn đó là hướng dẫn quy trình viết và thực hành viết. Trọng tâm của giai đoạn hướng dẫn quy trình viết là giúp HS ôn lại (nếu đã được học ở trước đó) hoặc tiếp nhận (đối với những

kiểu bài mới) những vấn đề liên quan đến tri thức về kiểu bài. Bên cạnh đó, HS cần được hướng dẫn quy trình viết phù hợp với kiểu bài. Nhìn chung, quy trình viết văn bản nghị luận xã hội có thể được thực hiện qua 4 bước: (1) Chuẩn bị viết; (2) Tìm ý và lập dàn ý (3) Viết; (4) Xem lại và chỉnh sửa. Trong mỗi bước thuộc về quy trình viết, HS sẽ được thao tác cụ thể bởi cách dẫn dắt và gợi ý của GV để từ đó hình thành kỹ năng viết một bài nghị luận xã hội gắn với các đề tài cụ thể. Nhìn vào các yêu cầu cơ bản cần thực hiện trong giai đoạn hướng dẫn quy trình viết, có thể thấy vai trò quan trọng của việc dạy HS cách tạo lập một văn bản nghị luận xã hội theo quy trình. Trong thực tế, hai giai đoạn của hoạt động dạy viết có mối quan hệ tương tác khá mạnh mẽ. Nếu giai đoạn hướng dẫn về quy trình được thực hiện một cách hiệu quả thì đó là cơ sở tích cực cho giai đoạn dạy thực hành tạo lập văn bản.

Trình bày quy trình dạy học viết nói chung và thực hành viết một văn bản nghị luận xã hội nói chung, trước hết là để khẳng định quan điểm “viết là một tiến trình” chứ không chỉ là sản phẩm. Dạy viết theo quy trình thường thể hiện những đặc điểm “chú trọng đến quá trình nhận thức của người viết, phát triển kỹ năng viết; quá trình viết lặp đi lặp lại nhiều lần; nhấn mạnh vào quá trình sáng tạo; tập trung vào mục đích, chủ đề, loại văn bản và vai trò của người đọc được nhấn mạnh” (Đỗ Thị Thu Hương, 2021). Dựa trên những đặc điểm nổi bật của hoạt động dạy viết theo quy trình (so với quan điểm xem dạy viết là sản phẩm hay chỉ chú trọng đến vấn đề thể loại của văn bản) để thấy được sự tương thích của việc sử dụng thang nhận thức Bloom đảo chiều (2021) trong dạy học thực hành viết một văn bản nghị luận xã hội:

- Thực hành là giai đoạn tiếp theo sau khi HS đã được hướng dẫn về quy trình và cách thức tạo lập văn bản nghị luận xã hội. Như vậy, các vấn đề về tri thức kiểu bài đã được trang bị thông qua hướng dẫn của GV, vì vậy có thể yêu cầu HS sử dụng mức độ *sáng tạo* trong thang nhận thức Bloom đảo chiều (2021) để tạo lập văn bản ở bước đầu tiên mà không lo ngại đến khả năng thiếu am hiểu của HS về tri thức nền cần thiết có liên quan đến kiểu bài và đề tài.

- HS thực hành dựa vào các mức độ được quy định trong thang nhận thức Bloom đảo chiều (2021) luôn yêu cầu HS phân tích mối quan hệ giữa lí thuyết và bài thực hành; biết vận dụng các kiến thức và kỹ năng đã có vào các tình huống cụ thể để giải quyết nhiệm vụ. Đặc biệt, hướng triển khai này sẽ luôn nhấn mạnh đến tính sáng tạo dựa trên cơ sở nhận thức của người viết, đồng thời vẫn đảm bảo các yêu cầu căn bản của một giờ thực hành tạo lập văn bản theo quy trình.

- Dạy học thực hành viết văn bản nghị luận xã hội theo thang nhận thức Bloom đảo chiều (2021) bắt buộc HS phải chủ động tư duy, linh hoạt trong khả năng kiểm tìm các luận cứ, luận chứng, sáng tạo trong cách lập luận nhằm tạo sức thuyết phục của bài viết. Những khả năng vừa đề cập ở trên cũng hoàn toàn phù hợp với đặc điểm tâm lí và trình độ của HS THPT.

### **2.3. Dạy học thực hành viết văn bản nghị luận xã hội với thang nhận thức Bloom đảo chiều (2021)**

Sử dụng thang nhận thức Bloom đảo chiều (2021) trong dạy học thực hành viết văn bản nghị luận xã hội cho HS THPT, có nghĩa là các mức độ sẽ được thay đổi trật tự đi từ: sáng tạo - đánh giá - phân tích - vận dụng - hiểu - nhớ. Trật tự đảo ngược của các mức độ chính là cơ sở để đề xuất các bước cụ thể trong giai đoạn thực hành viết như sau:

#### *Bước 1: Tạo lập văn bản nghị luận xã hội*

- Yêu cầu: “Viết được một văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội; trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm; có cấu trúc chặt chẽ; sử dụng các bằng chứng thuyết phục: chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ” (Bộ GD-ĐT, 2018). Từ những yêu cầu chung được đề xuất trong chương trình môn Ngữ văn kết hợp với từng kiểu bài cụ thể được viết trong sách giáo khoa HS sẽ được giới thiệu và hướng dẫn về cách thức tạo lập một văn bản nghị luận như: phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học; thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm; bài luận viết về bản thân; báo cáo kết quả nghiên cứu một vấn đề...

- Cách thực hiện: Quá trình thực hành sẽ bắt đầu với yêu cầu sáng tạo văn bản nghị luận xã hội theo đúng yêu cầu của bài học. Bước này HS có thể thực hiện ở lớp hoặc ở nhà tùy theo yêu cầu của GV. Để hỗ trợ HS trong quá trình tạo lập văn bản, GV nên cung cấp thang đo, bảng kiểm hoặc rubrics có chứa những thông tin liên quan đến cấu trúc bài, hệ thống luận điểm, luận cứ, luận chứng để đảm bảo quy trình viết bài của HS thực hiện đúng hướng. Theo cách mô tả của thang nhận thức Bloom (2001), sáng tạo có nghĩa là “tổ chức các yếu tố thành một mô hình hoặc cấu trúc mới thông qua việc tạo ra, lập kế hoạch sản xuất” (Ngô Thị Phương Hoài, 2017). Vì vậy, khởi đầu giờ thực hành bằng nhiệm vụ viết một văn bản mới hoàn toàn đối với kinh nghiệm cá nhân của HS là điều có thể thực hiện được chứ không nhất thiết phải khởi đầu với các văn bản quy chuẩn có tính chất văn mẫu.

#### *Bước 2: Đánh giá sản phẩm thực hành.*

- Yêu cầu: HS so sánh, đối chiếu (bài viết của cá nhân) với văn bản có tính chất quy chuẩn (do GV cung cấp) phù hợp với kiểu bài để HS nhận biết và phân tích về cấu trúc, cách xây dựng hệ thống luận điểm, cách sử dụng các luận

cứ, luận chứng, hướng triển khai vấn đề, quan điểm và tư tưởng của người viết... Từ việc phân tích và tổng hợp các điểm tương đồng và chưa tương đồng giữa 2 văn bản, HS sẽ thực hiện việc đánh giá khả năng tạo lập văn bản, đánh giá kỹ năng viết. Lưu ý đối với GV: văn bản mẫu có giá trị như là cơ sở nền tảng để HS vừa học kỹ thuật viết, vừa học cách xây dựng và cấu tạo hệ thống luận điểm... Do vậy, văn bản không chỉ đảm bảo về tính tiêu biểu, xứng đáng là minh chứng cụ thể cho quy trình lí thuyết đã được học ở trước đó mà GV cần đưa ra những thao tác gợi ý trong quá trình tiếp nhận văn bản mẫu đặc biệt là các thao tác phân tích về cách tìm ý và lập dàn ý để vấn đề đánh giá được tập trung vào những điểm trọng tâm.

- Cách thực hiện: Đánh giá thường phải dựa trên các tiêu chuẩn hoặc tiêu chí và được thông qua các kiểm tra và nhận xét đánh giá. Vì vậy, đánh giá sản phẩm thực hành có thể do HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng thông qua hình thức nhóm cặp đôi để thuận lợi cho việc chia sẻ và phản hồi ý kiến. Mục tiêu của đánh giá là giúp HS tự nhận ra những điểm “tương phản, lặp lại, hiệu chỉnh và sự tiệm cận” (Wright, 2012) của bài (so với văn bản mẫu) để tiếp tục điều chỉnh và hoàn thiện văn bản của mình. Trong sách giáo khoa Ngữ văn lớp 10, các văn bản mẫu đa phần đều được chỉ dẫn về các thành phần cấu tạo, xác định các luận điểm chính được thể hiện trong các box đặt bên cạnh văn bản. Cách trình bày có tính chất trực quan, rất thuận lợi cho khả năng quan sát và tập trung sự chú ý của người học.

#### *Bước 3: Phân tích và vận dụng*

- Yêu cầu: Phân chia văn bản nghị luận xã hội thành 03 phần: mở bài, thân bài, kết bài. Dựa vào bảng tổng hợp về những vấn đề chưa đạt yêu cầu trong bước 2 để tiếp tục phân tích. Mục tiêu của hoạt động phân tích không chỉ là để nhận ra các vấn đề cần sửa chữa mà quan trọng là để xác định nguyên nhân của thực trạng đó. Hiểu được nguyên nhân tất yếu sẽ có hướng điều chỉnh phù hợp với thực tế của văn bản. Như vậy, bản chất của phân tích và ứng dụng tức là giúp HS có thể vận dụng tất cả những kiến thức và kỹ năng đã học để tự đánh giá và tự sửa chữa dựa trên các đúc kết của bước sáng tạo và đánh giá.

- Cách thực hiện: Hiệu quả của hoạt động phân tích và ứng dụng sẽ cao hơn nếu sử dụng hình thức dạy học cá nhân. Về cơ bản đây chính là hoạt động chỉnh lí và viết lại bản nháp của mình sau khi đã nhận ra những yêu cầu chưa đạt hoặc chưa phù hợp với các tiêu chí của kiểu văn bản. Đồng hành với hành vi phân chỉnh sửa của HS là phần quan sát của GV để có thể hỗ trợ kịp thời trong những tình huống cần thiết.

#### *Bước 4: Ghi nhớ và hệ thống kiến thức lí thuyết kiểu bài*

- Yêu cầu: Thông qua yêu cầu thực hành từ sáng tạo văn bản nghị luận xã hội đến đánh giá, phân tích và vận dụng những hiểu biết cá nhân để chỉnh sửa bản nháp, HS tự đúc kết lại một lần nữa các kiến thức liên quan đến lí thuyết kiểu bài và những am hiểu riêng của cá nhân HS về đề tài mà các em đã thực hiện. Mục đích của bước 4 là hồi cố, vận dụng và hình thành kiến thức lí thuyết thông qua hoạt động thực hành.

- Cách thực hiện: Đây là bước cuối cùng của giai đoạn thực hành, và cách thực hiện tối ưu vẫn là kết hợp giữa hình thức học tập cá nhân- nhóm và tập thể. Sản phẩm chính của bước 4 trước tiên vẫn là văn bản nghị luận xã hội đã được chỉnh sửa bởi cá nhân HS và thêm vào đó GV có thể yêu cầu các nhóm sử dụng nhiều hình thức khác nhau để hệ thống hóa về quy trình thực hiện kiểu bài, rút ra kinh nghiệm quan trọng để làm tốt kiểu bài...

Như vậy, từ 06 mức độ trong thang nhận thức Bloom đảo chiều (2021) có thể đưa về 04 bước để dạy học thực hành viết một văn bản nghị luận xã hội. Sử dụng Tháp mức độ đảo chiều không hề gây ra các khó khăn đối với HS; không tạo ra những khoảng rỗng hay mâu thuẫn với quan điểm “dạy viết phải là một tiến trình”. Đảo chiều thang nhận thức Bloom (2001) thực tế đã làm thay đổi khá tích cực những khuôn phép dạy học Ngữ văn bấy lâu này, đặc biệt là dạy thực hành đối với kỹ năng tạo lập văn bản. Thang Bloom đảo chiều (2021) có xu hướng nhấn mạnh và đề cao những mức độ tư duy bậc cao, đặc biệt là đánh giá và sáng tạo. Chính sự khởi đầu này đã tạo dựng tâm thế mới mẻ của HS và có khả năng đẩy lùi cách học máy móc và chỉ tập trung vào những tri thức có sẵn, kỹ năng ở mức độ đơn thuần. Đảo chiều thang đo nhận thức Bloom (2001) có thể được xem là cách tổ chức dạy học trong đó “thay vì bắt đầu với việc học kiến thức, ta cần bắt đầu với sáng tạo; và sau cùng là phân tách những kiến thức quan trọng từ trong quá trình đó” (Wright, 2012).

### **3. Kết luận**

Dạy thực hành viết văn bản nghị luận xã hội cho HS THPT từ việc sử dụng các mức độ nhận thức trong thang Bloom đảo chiều (2021) không phải là con đường duy nhất để đạt được mục tiêu nhưng có thể khẳng định đó là con đường phù hợp với bản chất sáng tạo của kỹ năng viết. Đây là lối đi cho phép người học được sai sót và không có văn bản nào hoàn hảo nhưng người viết “sẽ tiến tới sự hoàn hảo bằng cách viết, suy ngẫm về cái đã viết, thảo luận và viết lại nhiều lần các bản nháp của văn bản” (David, 1991). Làm thế nào để thúc đẩy sự sáng tạo của HS? Làm cách nào để HS có thể tự trình bày quan điểm cá nhân trước những vấn đề của đời sống? Tiêu chí này không chỉ là

yêu cầu cần đạt của bài văn nghị luận xã hội mà đó cũng là cơ hội để HS phát triển và khẳng định cá tính riêng của bản thân trong quá trình thực hành viết một văn bản bằng chính nhận thức của bản thân.

#### Tài liệu tham khảo

- Anderson, L. W., Krathwohl, D. R. (2001). *A taxonomy for learning, teaching, and assessing*. Abridged Edition. Boston, MA: Allyn and Bacon. [https://quyncycollege.edu/wp-content/uploads/Anderson-and-Krathwohl\\_Revised-Blooms-Taxonomy.pdf](https://quyncycollege.edu/wp-content/uploads/Anderson-and-Krathwohl_Revised-Blooms-Taxonomy.pdf)
- Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Bộ GD-ĐT (2022). *Tài liệu bồi dưỡng giáo viên môn Ngữ văn lớp 10 (bộ Chân trời sáng tạo)*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Đỗ Ngọc Thống (tổng chủ biên, 2018). *Day học phát triển năng lực môn Ngữ văn trung học phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm.
- Đỗ Thị Thu Hương (2021). Quan niệm về dạy viết trên thế giới và đề xuất phương pháp dạy viết trong nhà trường phổ thông ở Việt Nam. *Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục nước ngoài, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội* 2, 45, 59-64.
- David, N. (1991). *Language Teaching Methodology, A Textbook for Teachers*. Prentice - Hall New York. <https://pdf.wecabrio.com/language-teaching-methodology-nunan.pdf>
- Mai Thị Kiều Phương (2009). *Giáo trình phương pháp dạy và học Làm văn*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Ngô Thị Phương Hoài (2017). *Cải tiến phân loại tư duy của Bloom*. Truy cập tại: <https://kdieuduong.duytan.edu.vn/phuong-phap-hoc-tap/cai-tien-phan-loai-tu-duy-cua-bloom.aspx?lang=vn>
- Nguyễn Thị Kim Hoa, Nguyễn Văn Nở (2019). Tác động của phương pháp dạy viết dựa trên tiến trình đối với sự phát triển năng lực viết văn nghị luận xã hội của học sinh. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 55, 15-21.
- Wright, S. (2012). *Flipping Bloom's Taxonomy*. <https://plpnetwork.com/2012/05/15/flipping-blooms-taxonomy/>